

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 11946:2018  
ISO 10874:2009**  
**Xuất bản lần 1**

**VÁN LÁT SÀN NHIỀU LỚP, LOẠI ĐÀN HỒI VÀ LOẠI DỆT -  
PHÂN LOẠI**

*Resilient, textile and laminate floor coverings - Classification*

**HÀ NỘI - 2018**

**Mục lục**

	Trang
1 Phạm vi áp dụng .....	5
2 Giải thích hệ thống phân loại .....	5
3 Hệ thống phân loại.....	6
Thư mục tài liệu tham khảo .....	7

**Lời nói đầu**

TCVN 11946:2018 hoàn toàn tương đương ISO 10874:2009.

TCVN 11946:2018 do Viện Vật liệu xây dựng - Bộ Xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

## Ván lát sàn nhiều lớp, loại đàn hồi và loại dệt - Phân loại

*Resilient, textile and laminate floor coverings - Classification*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định hệ thống phân loại đối với ván lát sàn nhiều lớp, loại đàn hồi và loại dệt. Hệ thống phân loại dựa trên cơ sở các yêu cầu thực tế của khu vực sử dụng và cường độ sử dụng, kết hợp với các yêu cầu được quy định cụ thể trong các tiêu chuẩn liên quan đối với mỗi loại ván sàn. Tiêu chuẩn này cũng cung cấp hướng dẫn để nhà sản xuất, nhà chuyên môn và khách hàng lựa chọn nhóm ván lát sàn phù hợp cho từng khu vực hoặc cho từng căn phòng cụ thể.

### 2 Giải thích hệ thống phân loại

Bảng 1 đưa ra các quy định cho các lĩnh vực sử dụng khác nhau. Các nhóm được phân chia dựa trên cường độ sử dụng.

Các nhà chuyên môn sẽ quyết định lựa chọn nhóm ván lát sàn cao hơn hay thấp hơn.

Tiêu chuẩn phân loại theo cường độ sử dụng, những tính chất khác phải được xem xét và theo quy định của nhà sản xuất sản phẩm.

Sự tổn hại và ngoại quan của ván lát sàn bị ảnh hưởng nhiều bởi các tiêu chuẩn về lắp đặt, bảo trì, điều kiện của nền sàn và điều kiện sử dụng (loại chịu giày dép, mật độ qua lại cao, ...). Những yếu tố này phải được đưa vào tính toán khi sử dụng hệ thống phân loại này.

### 3 Hệ thống phân loại

Hệ thống phân loại ván sàn được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1 – Hệ thống phân loại

Nhóm	Kí hiệu	Cường độ sử dụng	Mô tả
		Dân dụng	Khu vực xem xét làm nhà ở
21		Vừa phải/thấp	Khu vực có mức độ sử dụng thấp hoặc gián đoạn
22		Thông thường/trung bình	Khu vực có mức độ sử dụng trung bình
22+		Thông thường	Khu vực có mức độ sử dụng trung bình đến cao
23		Cao	Khu vực có mức độ sử dụng cao
Thương mại		Khu vực công cộng hoặc thương mại	
31		Vừa phải	Khu vực có mức độ sử dụng thấp hoặc gián đoạn
32		Thông thường	Khu vực có mức độ sử dụng trung bình
33		Cao	Khu vực có mức độ sử dụng cao
34		Rất cao	Khu vực có mức độ sử dụng rất cao
Công nghiệp nhẹ		Khu vực sử dụng công nghiệp nhẹ	
41		Vừa phải	Khu vực làm việc phần lớn là ngồi thỉnh thoảng sử dụng phương tiện nhẹ
42		Thông thường	Khu vực làm việc phần lớn là đứng và/hoặc có phương tiện lưu thông
43		Cao	Các khu vực công nghiệp nhẹ khác

**Thư mục tài liệu tham khảo**

- [1] EN 685, *Resilient, textile and laminate floor coverings – Classification* (EN 685, Ván lát sàn nhiều lớp, loại đàn hồi và loại dệt – Phân loại).
-